

CÁC VẤN ĐỀ CHÍNH SÁCH XÃ HỘI

Giáo sư tiến sĩ GUNNAR WINKLER

Viện trưởng Viện Chính sách xã hội

Cộng hòa Dân chủ Đức

1. Công cuộc xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa phát triển thể hiện ngày càng rõ nét bản chất xã hội của xã hội xã hội chủ nghĩa. Nó tạo ra những điều kiện vật chất, kinh tế - xã hội và chính trị - tư tưởng nhằm thực hiện có hiệu quả hơn nữa một chính sách hướng về những nhu cầu và quyền lợi của giai cấp công nhân nông dân tập thể, tri thức và các tầng lớp nhân dân lao động khác.

2. Chính sách xã hội Mác - Lênin, một thành phần hữu cơ của đường lối, chính sách của giai cấp công nhân lãnh đạo và các đồng minh dưới những điều kiện xã hội chủ nghĩa, là hoạt động tích cực của các giai tầng, các tổ chức và thiết chế để thực hiện những ý thích và mục đích xã hội. Chính sách xã hội là tổng thể các biện pháp và phương pháp của Đảng của giai cấp công nhân, của Nhà nước xã hội chủ nghĩa, của công đoàn và các đảng phái và tổ chức chính trị khác để xây dựng những quan hệ xã hội.

3. Một trong những ưu việt của chủ nghĩa xã hội là xây dựng có kế hoạch mối quan hệ khách quan của sự phát triển kinh tế và xã hội trong tinh thần tiên bộ xã hội của tất cả các giai tầng. Mục đích xã hội và kinh tế của xã hội xã hội chủ nghĩa được thể hiện qua những nhiệm vụ cơ bản của chính sách kinh tế và xã hội, nghĩa là ở việc tiếp tục nâng cao mức sống vật chất và văn hóa của nhân dân trên cơ sở mức phát triển cao của nền sản xuất xã hội chủ nghĩa, nâng cao hiệu suất lao động, tiến bộ khoa học - kỹ thuật và nâng cao năng suất lao động. Sự phát triển xã hội chính là điều kiện và kết quả của sự tăng trưởng không ngừng khả năng kinh tế.

4. Chính sách xã hội nhằm mục đích nâng cao tác động kinh tế và xã hội của tiến bộ khoa học - kỹ thuật. Điều đó trước hết bao gồm việc xác định những mục tiêu và chuẩn mực xã hội cho việc thực hiện tiến bộ khoa học - kỹ thuật, tác động của sự hình thành những điều kiện xã hội cần thiết cho sự phát triển và áp dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật.

5. So sánh những mục tiêu chính sách xã hội và hiện thực phát triển xã hội giữa chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa xã hội. Chức năng chung của chính sách xã hội trong hệ thống thống trị tư bản độc quyền Nhà nước là sự điều chỉnh những quan hệ và tương quan xã hội, nhất là giữa giai cấp công nhân và tư bản nhằm bảo vệ tương quan quyền lực chính trị và kinh tế. Một chính sách xã hội của Nhà nước hướng về những tiền đề giá trị của tư bản gắn bó một cách khách quan với sự thiếu đảm bảo xã hội và sự bất ổn định của những khả năng xã hội.

6. Trong xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa phát triển, chính sách xã hội xã hội chủ nghĩa trước hết nhằm những mục đích:

- Bảo vệ và tiếp tục hoàn thiện bảo đảm và ổn định xã hội.
- Tiếp tục phát triển cơ cấu xã hội và lối sống phù hợp và cần thiết đối với những điều kiện lịch sử trong sự thống nhất và khác biệt của nó.
- Cải thiện tình trạng xã hội của các giai tầng và các nhóm xã hội khác, đặc biệt qua sự nâng cao mức sống vật chất và văn hóa.
- Tiếp tục phát triển tích cực xã hội ở tất cả các lĩnh vực sống.

7. Bảo đảm xã hội thể hiện sự thỏa mãn có thể được một cách có khác biệt theo cơ cấu xã hội của những nhu cầu xã hội cơ bản đối với tất cả các thành viên của xã hội, trên cơ sở ổn định và phát triển những điều kiện sống của xã hội. Nó là sự thực hiện được đảm bảo với chính trị, kinh tế và luật pháp những quyền con người cơ bản, tạo khả năng tồn tại có tính con người cao cả và phục vụ việc củng cố những quan hệ gia đình, sự phát triển bình đẳng của tất cả công dân.

8. Chính sách xã hội hướng về quá trình phát triển cao hơn và xích lại gần nhau các giai tầng và các nhóm xã hội, như là một quá trình dài lâu và đầy tính quy luật lịch sử để cuối cùng dẫn đến sự đồng nhất xã hội. Quá trình này gồm cả sự hạn chế từng bước những khác biệt xã hội giữa các giai tầng, giữa các nhóm xã hội của các giai tầng cũng như là các nhóm dân cư xã hội, và cả sự phát triển các khác biệt cần thiết như là điều kiện khuyến khích khả năng và nhân cách. Hoàn thiện cơ cấu xã hội của xã hội và thể hiện lối sống xã hội chủ nghĩa về bản chất những khác biệt về cơ cấu xã hội là không thể tách rời nhau được.

9. Chính sách xã hội - như là kết quả và tiền đề của phát triển kinh tế - nhằm nâng cao mức sống vật chất và văn hóa của tất cả các giai tầng và các nhóm xã hội khác. Điều này diễn ra trong sự phụ thuộc vào khả năng mang lại cho xã hội với sự chú ý tới mức sống đã đạt được. Sự nâng cao mức sống có thể được gắn liền với sự tăng trưởng của nền kinh tế chỉ có tác động khuyến khích thành tích và nhân cách khi nó gắn chặt với việc thực hiện kiên quyết nguyên tắc phân chia thành quả xã hội chủ nghĩa.

10. Chính sách xã hội chủ nghĩa nhằm phát triển tích cực xã hội mọi giai tầng và các nhóm xã hội, và cùng với nó là sự phát triển chất lượng và cơ cấu các quan hệ xã hội trong xã hội xã hội chủ nghĩa. Sự phát triển tích cực xã hội, đặc biệt trong quá trình lao động, trở thành nhân tố quyết định dưới điều kiện xã hội chủ nghĩa cho sự xây dựng có ý thức những điều kiện sống và lao động phù hợp với những nhu cầu của nhân dân lao động.

11. Sự phát triển xã hội được xác định gần như bởi sự tiếp tục hoàn thiện tính chất xã hội chủ nghĩa của lao động, của xây dựng những điều kiện và nội dung lao động có hiệu quả cao và khuyến khích nhân cách. Trọng điểm của những ảnh hưởng của chính sách xã hội gồm:

- Sử dụng tốt khả năng lao động về lượng và về chất;
- Cải thiện điều kiện lao động với mục đích hạn chế những lao động chân tay nặng nhọc và các lao động nặng khác cũng như các tai nạn;
- Xây dựng điều kiện lao động về thời gian một cách hợp lý nhất;

- Đảm bảo sự thay thế sức lao động tự do phù hợp với những đòi hỏi của nền kinh tế quốc dân.

12. Chính sách xã hội trong quá trình xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa phát triển nhằm giải quyết vấn đề nhà ở như là một vấn đề xã hội, tức là phải vượt qua được những khác biệt xã hội và lãnh thổ trong lịch sử về điều kiện ở. Chương trình xây dựng nhà ở trong sự thống nhất của việc xây dựng nhà mới, sửa chữa và giữ lại một số công trình là trọng tâm của chính sách xã hội trung tâm của Nhà nước. Những mục tiêu xã hội đó là:

- Độ lớn của gia đình tương ứng với buồng ở;
- Từng bước nâng cao thiết bị nhà ở;
- Cải thiện có ưu tiên những quan hệ ở cho nhân dân và các gia đình trẻ với con cái;
- Phát triển những khu nhà ở xã hội chủ nghĩa.

13. Nền tảng của chính sách xã hội xã hội chủ nghĩa là đảm bảo thu nhập lao động cũng như xây dựng những quan hệ phân chia và phân phối có hiệu quả. Điều đó đặc biệt qua:

- Phân chia ngày một kiên quyết hơn theo năng suất lao động như là nguyên tắc cơ sở kinh tế - xã hội.

- Nâng cao thu nhập lao động nhờ sự tăng trưởng kinh tế của các lãnh vực ngành và nhóm nghề nghiệp đã lựa chọn bằng sự bảo đảm lương tối thiểu và lương hưu tối thiểu.

- Tăng liên tục quỹ xã hội là một điều kiện cơ bản cho sự chăm sóc và khuyến khích bình đẳng về xã hội, y tế và văn hóa tới tất cả các công dân.

Sự phát triển thu nhập thực tế phản ánh những khía cạnh xã hội bao quát nhất về phân chia và phân phối cũng như tiêu dùng.

14. Khuyến khích, giữ vững và tái sản xuất lại sức khỏe và khả năng lao động cũng như sự lành mạnh về cơ thể là một mục đích cơ bản của chính sách xã hội. Những mục tiêu chính sách xã hội trước hết là qua:

- Việc thực hiện bảo vệ sức khỏe và lao động.
- Hạn chế đến mức tối thiểu tử vong quá sớm nói chung.
- Hạn chế mất khả năng lao động từng thời gian vì ốm và tai nạn.
- Chăm sóc sức khỏe đặc biệt cho các bà mẹ và trẻ em và các nhóm đặc biệt khác.
- Chăm sóc và động viên những người tàn tật về trí óc và cơ thể bằng tái tạo khả năng lao động cho họ.

15. Bảo hiểm xã hội xã hội chủ nghĩa là thành quả đầy ý nghĩa về chính trị và xã hội của giai cấp công nhân và tất cả nhân dân lao động. Nó là công cụ và thành phần không thể thiếu được của chính sách xã hội xã hội chủ nghĩa. Bảo hiểm xã hội ở Cộng hòa Dân chủ Đức do các công đoàn lãnh đạo cho công nhân viên chức là sự thống nhất giữa bảo hiểm theo nghĩa vụ và tự nguyện như:

- Bảo hiểm về vật chất và tài chính cho công nhân, viên chức trong bệnh tật, mất sức lao động, sinh đẻ.

- Chăm lo cho người già.

- Chăm sóc y tế, thuốc men.

Những khả năng bảo hiểm xã hội được Nhà nước bảo đảm về vật chất và tài chính.

16. Ảnh hưởng tới sự hình thành vấn đề tái sản sinh dân số sao cho phù hợp về số lượng và chất lượng với những đặc điểm và nhu cầu của phương thức sản xuất xã hội chủ nghĩa là một vấn đề cơ bản của chính sách xã hội xã hội chủ nghĩa. Ứng với những điều kiện đặc biệt của Cộng hòa Dân chủ Đức cần có những điểm sau:

- Sự khuyến khích sinh đẻ nhằm giữ vững việc tái sản sinh dân số đơn giản.

- Phát triển một hệ thống bao quát những biện pháp nhằm đảm bảo sự hòa hợp giữa hoạt động nghề nghiệp và làm mẹ.

- Khuyến khích và giúp đỡ các gia đình, đặc biệt là những gia đình đông con.

17. Xây dựng hệ thống nghỉ ngơi là thành phần nội tại của việc thỏa mãn nhu cầu xã hội chủ nghĩa. Mở rộng quỹ thời gian tự do, tăng cường đảm bảo vật chất phù hợp với những điều kiện nghỉ ngơi, nâng cao mức sống vật chất và văn hóa dẫn tới việc phát triển nhanh hơn của các nhu cầu về nghỉ phép và nghỉ ngắn ngày so với các nhu cầu khác. Một trọng tâm của hoạt động chính sách xã hội là sự hạn chế tiếp tục những khác biệt đang tồn tại về cách nghỉ ngơi của các giai tầng và các nhóm xã hội.

18. Chính sách xã hội xã hội chủ nghĩa nhằm thể hiện lối sống xã hội chủ nghĩa và luôn nâng cao mức sống bao gồm cả ảnh hưởng đối với việc xây dựng môi trường tự nhiên và nhân tạo của con người.

19. Sự thiết yếu hoàn thiện việc quản lý và lãnh đạo phát triển xã hội gắn bó trực tiếp với việc xây dựng một xã hội xã hội chủ nghĩa phát triển.

- Phù hợp với nguyên tắc cơ bản về tổ chức quản lý - tập trung dân chủ - những quyết định lãnh đạo trung tâm bằng các nghị quyết và chương trình chính sách xã hội của Đảng của giai cấp công nhân, công đoàn và chính phủ, bằng các đạo luật và các hướng dẫn luật xác định những nhiệm vụ của chính sách xã hội trong các giai tầng và lĩnh vực riêng biệt.

- Chính sách xã hội của các xí nghiệp được thực hiện như là một phần của quá trình tái sản xuất của xí nghiệp liên hợp và nhà máy. Nó là một phần của đường lối thống nhất là tuân theo những nguyên lý của Nhà nước tập trung của các xí nghiệp xã hội chủ nghĩa và đồng thời là việc thực hiện đặc biệt chính sách xã hội của Nhà nước phù hợp với các nhu cầu của quá trình tái sản xuất của nhà máy trong sự chú ý tới những đòi hỏi lãnh thổ.

- Chính sách xã hội trong lãnh thổ là tổng thể những biện pháp để khuyến khích và phát triển những điều kiện sống chung của các công dân sống và làm việc trong các lãnh thổ và nhằm đảm bảo việc xây dựng có kế hoạch tái sản xuất của con người ở như lĩnh vực sống.

20. Trước hết, những công đoàn - một tổ chức giai cấp bao quát của giai cấp công nhân lãnh đạo - có ảnh hưởng trực tiếp tới sự thực hiện chính sách xã hội. Đại diện

quyền lợi của công đoàn trong lĩnh vực xã hội là một phần của đại diện quyền lợi thống nhất và thể hiện mục đích chính trị của công đoàn.

21. Kế hoạch hóa phát triển xã hội và kinh tế quốc dân luôn là sự thống nhất của kế hoạch hóa kinh tế, khoa học - kỹ thuật và xã hội. Nó là tiền đề cho sự hòa nhập và nâng cao kế hoạch hóa sự phát triển xã hội ở tất cả các lĩnh vực. Nghiên cứu các chỉ số và chỉ báo xã hội đã ảnh hưởng chất lượng tới sự phân tích khoa học, kế hoạch hóa và dự báo cũng như là thông tin trong lĩnh vực chính sách xã hội và tạo khả năng cho việc đánh giá hiệu quả xã hội đã đạt được.

22. Chính sách xã hội của Đảng của giai cấp công nhân, của Nhà nước xã hội chủ nghĩa và công đoàn luôn luôn là sự thống nhất giữa hoạt động lý luận và hoạt động tổ chức thực tiễn. Cơ sở khoa học của nó là chủ nghĩa Mác - Lênin trong sự thống nhất của mọi thành phần.

Đối tượng của nghiên cứu chính sách xã hội là những quan hệ xã hội như là khách thể và chủ thể của sự lãnh đạo chính trị thông qua Đảng và Nhà nước xã hội chủ nghĩa trong việc thực hiện những quyền lợi giai cấp của giai cấp công nhân lãnh đạo và các đồng minh. Nghiên cứu chính sách xã hội luôn tuân theo nguyên tắc liên ngành.

HOÀNG HÀ dịch